

Trường THCS Nguyễn Du
Họ, tên HS:
Lớp:

KIỂM TRA CUỐI HKII NĂM HỌC 2024 – 2025
NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN CÔNG NGHỆ 6
*** TRẮC NGHIỆM ***

☞ *Chọn 1 đáp án đúng nhất:*

Câu 1: Người béo và lùn nên mặc loại vải nào? Có những đặc điểm nào?

- A. Màu sáng, mặt vải thô, kẻ sọc ngang
B. Màu sáng, mặt vải láng, kẻ sọc dọc
C. Màu tối, mặt vải thô, kẻ sọc ngang
D. Màu tối, mặt vải trơn, kẻ sọc dọc

Câu 2: Đặc điểm nào của trang phục sau đây tạo cảm giác tròn đầy, thấp xuống?

- A. Kiểu thùng, có đường nét chính ngang thân áo, có bèo dún.
B. Vải trơn, màu tối.
C. Màu đậm: xanh đen, đen,...
D. Kẻ sọc dọc, hoa nhỏ.

Câu 3: Theo em, màu vải nào có thể phối hợp với tất cả các màu khác?

- A. Màu trắng.
B. Màu đen.
C. Màu trắng hoặc màu đen.
D. Màu hồng.

Câu 4: Khi phối hợp trang phục dựa trên các màu tương phản đối nhau trên vòng màu, em sẽ tạo ra hiệu ứng thị giác như thế nào?

- A. Một vẻ ngoài hài hòa và dịu mắt.
B. Một sự kết hợp an toàn và dễ chịu.
C. Một phong cách nổi bật, táo bạo và thu hút sự chú ý.
D. Một cảm giác nhạt nhòa và thiếu điểm nhấn.

Câu 5: Trang phục ở nhà có đặc điểm nào sau đây?

- A. Kiểu dáng đẹp, trang trọng
B. Kiểu dáng lịch sự, gọn gàng
C. Kiểu dáng đơn giản, thoải mái
D. Kiểu dáng ôm sát cơ thể

Câu 6: Khi sử dụng trang phục cần lưu ý điều gì?

- A. Hợp một
B. Phù hợp với hoạt động và môi trường
C. Phải đắt tiền
D. Nhiều màu sắc sặc sỡ

Câu 7: Một người mặc trang phục bảo hộ lao động, người đó có thể là?

- A. Nhân viên
B. Dược sĩ
C. Đầu bếp
D. Kỹ sư công trường xây dựng

Câu 8: Mặc đẹp là mặc quần áo:

- A. Chạy theo một thời trang
B. Sử dụng đồ hiệu đắt tiền
C. Phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi, hoàn cảnh sử dụng
D. May cầu kỳ, phức tạp

Câu 9: Khi đi học em mặc trang phục nào?

- A. Đồng phục học sinh
B. Trang phục dân tộc
C. Trang phục bảo hộ lao động
D. Trang phục lễ hội

Câu 10: Khi lựa chọn trang phục để tham gia các trò chơi vận động, yếu tố kiểu dáng nào sau đây được ưu tiên hàng đầu?

- A. Kiểu dáng ôm sát cơ thể, tôn đường cong.
B. Kiểu dáng cầu kỳ, nhiều chi tiết trang trí.
C. Kiểu dáng rộng rãi, không gò bó, dễ vận động.
D. Kiểu dáng lịch sự, trang trọng như công sở.

Câu 11: Dụng cụ chính được sử dụng để làm phẳng quần áo bằng nhiệt là:

- A. Bàn chải
B. Bình phun nước
C. Cầu là
D. Bàn là

Câu 12: Công việc nào sau đây KHÔNG thuộc quy trình bảo quản trang phục?

- A. Giặt và phơi khô quần áo.
B. Là (ủi) quần áo để giữ phẳng.
C. Đo kích thước cơ thể và may quần áo mới.
D. Cất giữ quần áo đã sạch và khô đúng cách.

Câu 13: Công việc nào sau đây giúp duy trì màu sắc tươi mới cho quần áo, đặc biệt là quần áo màu?

- A. Giặt chung quần áo màu sáng và màu tối.
B. Giữ mặt phải của quần áo khi giặt và phơi.
C. Sử dụng bột giặt có chất tẩy mạnh cho quần áo màu.
D. Phơi quần áo màu ở nơi có bóng râm hoặc ánh nắng dịu nhẹ

Câu 14: Bảo quản trang phục gồm những công việc nào sau đây?

- A. Làm khô, làm phẳng, cất giữ
- B. Làm sạch, làm khô, cất giữ
- C. Làm sạch, làm khô, làm phẳng, cất giữ
- D. Làm sạch, làm khô, làm phẳng

Câu 15: Ý nghĩa của việc giặt, phơi quần áo đúng cách là

- A. Chỉ để quần áo sạch sẽ hơn sau khi mặc.
- B. Bảo vệ chất lượng và kéo dài tuổi thọ của quần áo.
- C. Giúp tiết kiệm thời gian ủi đồ hơn.
- D. Làm cho quần áo có mùi thơm dễ chịu hơn.

Câu 16: Nhược điểm của phương pháp phơi khô quần áo là:

- A. Quần áo khô nhanh chóng và tiết kiệm thời gian.
- B. Quần áo có thể bị bạc màu dưới ánh nắng trực tiếp.
- C. Quần áo mềm mại và không bị nhăn nhiều.
- D. Quần áo luôn giữ được mùi thơm lâu dài của nước xả vải.

Câu 17: Thời trang là gì?

- A. Là những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội vào một khoảng thời gian nhất định
- B. Là phong cách ăn mặc của cá nhân mỗi người
- C. Là hiểu và cảm thụ cái đẹp
- D. Là sự thay đổi các kiểu quần áo, cách ăn mặc được số đông ưa chuộng trong một thời gian

Câu 18: “Cách ăn mặc theo nhu cầu thẩm mỹ và sở thích tạo nên vẻ đẹp riêng độc đáo của mỗi người” là nói về:

- A. Kiểu dáng thời trang
- B. Tin tức thời trang
- C. Phong cách thời trang
- D. Phụ kiện thời trang

Câu 19: Máy xay sinh tố thuộc loại hình biến đổi năng lượng gì?

- A. Biến đổi điện năng thành quang năng
- B. Biến đổi điện năng thành cơ năng
- C. Biến đổi điện năng thành nhiệt năng
- D. Biến đổi điện năng thành hóa năng

Câu 20: Cấu tạo của bàn là bao gồm những bộ phận chính nào sau đây?

- A. Vỏ bàn là, dây điện, tay cầm.
- B. Mặt đế, vỏ bàn là, bộ phận phun hơi nước.
- C. Vỏ bàn là, dây đốt nóng, bộ điều chỉnh nhiệt độ.
- D. Đèn báo hiệu, công tắc nguồn, chân đế.

Câu 21: Bộ phận nào của bàn là có chức năng chính là bảo vệ các bộ phận bên trong?

- A. Vỏ bàn là
- B. Dây đốt nóng
- C. Bộ điều chỉnh nhiệt độ
- D. Bộ phận phun nước

Câu 22: Hình ảnh dưới đây mô tả loại đèn LED nào?



- A. Đèn LED búp.
- B. Đèn LED ốp trần nổi.
- C. Đèn LED âm trần.
- D. Đèn LED tuýp bán nguyệt.

Câu 23: Máy xay thực phẩm gồm có những thông số kỹ thuật nào?

- A. Công suất định mức, điện áp định mức, số tiền điện cần chi trả.
- B. Dung tích của cối xay, công suất định mức, điện áp định mức.
- C. Điện áp định mức, công suất định mức, điện năng tiêu thụ.
- D. Điện năng tiêu thụ, số tiền điện cần chi trả.

Câu 24: Để sử dụng máy xay thực phẩm an toàn và hiệu quả, em cần:

- A. Cắm điện và chọn chế độ xay lớn nhất ngay từ đầu.
- B. Để nguyên khối thực phẩm lớn vào cối xay mà không cần cắt nhỏ.
- C. Vệ sinh máy xay sạch sẽ sau mỗi lần sử dụng và bảo quản ở nơi khô ráo.
- D. Chỉ cần vệ sinh phần cối xay, không cần quan tâm đến thân máy và dây điện.

Câu 25: Đặc điểm nào của trang phục sau đây tạo cảm giác gầy đi, cao lên?

- A. Đường nét dọc thân áo, kiểu may vừa sát cơ thể.
- B. Kẻ ngang, kẻ ô vuông, hoa to
- C. Kiểu thụng, có đường nét chính ngang thân áo, tay bông có bèo
- D. Màu sáng

Câu 26: Cách phối hợp các sắc độ khác nhau trên cùng một màu (ví dụ: xanh nhạt, xanh vừa, xanh đậm) trong trang phục thường mang lại hiệu quả thị giác nào?

- A. Tạo sự tương phản mạnh mẽ và nổi bật cho trang phục.
- B. Mang đến vẻ ngoài hài hòa, tinh tế và phong cách tone/tone
- C. Làm cho trang phục trở nên đơn điệu và thiếu điểm nhấn.
- D. Gây cảm giác rối mắt và không đồng nhất cho tổng thể.

Câu 27: Loại vải và kiểu may quần áo đi lao động phù hợp là:

- A. Vải sợi tổng hợp, màu sẫm, kiểu may cầu kì
- B. Vải sợi bông, màu sẫm, kiểu may đơn giản, rộng
- C. Vải sợi bông, màu sáng, kiểu may sát người
- D. Vải sợi tổng hợp, màu sáng, kiểu may cầu kì

Câu 28: Đối với vóc dáng chữ nhật (vai, eo và hông có số đo gần bằng nhau), những kiểu trang phục nào sau đây KHÔNG giúp tạo đường cong và điểm nhấn cho cơ thể?

- A. Áo peplum hoặc áo có chiết eo.
- B. Váy ôm sát cơ thể.
- C. Quần cạp cao kết hợp với thắt lưng.
- D. Áo khoác dáng dài, rộng không thắt eo.

Câu 29: Khi đi học thể dục em sẽ lựa chọn trang phục như thế nào?

- A. Vải sợi bông, may sát người, giày cao gót
- B. Vải sợi tổng hợp, may rộng, giày da đắt tiền
- C. Vải sợi bông, may rộng, dép lê
- D. Vải sợi bông, may rộng, giày ba ta

Câu 30: Những gam màu nào thường được coi là trang nhã và lịch sự, phù hợp với môi trường học tập và công sở?

- A. Đỏ tươi, vàng chanh, xanh neon.
- B. Đen, trắng, xám, be, xanh navy, pastel.
- C. Họa tiết da báo, kẻ caro lớn, hình in nổi bật.
- D. Màu sắc sặc sỡ kết hợp nhiều gam nóng lạnh.

Câu 31: Một bộ trang phục được coi là lịch sự và phù hợp để đi học hoặc làm việc công sở KHÔNG nên có đặc điểm nào sau đây?

- A. Áo sơ mi có cổ hoặc áo blouse kín đáo.
- B. Quần tây, chân váy bút chì hoặc váy chữ A dài đến gối.
- C. Váy hai dây hở vai, áo crop top hở eo, quần short ngắn.
- D. Giày búp bê, giày tây, giày cao gót vừa phải.

Câu 32: Em chuẩn bị tham dự một buổi tiệc tối trang trọng. Để chọn trang phục tôn lên vẻ đẹp của bản thân, yếu tố nào sau đây em sẽ ưu tiên cân nhắc nhất?

- A. Chọn trang phục theo xu hướng thời trang mới nhất.
- B. Chọn trang phục có kiểu dáng phù hợp với vóc dáng và màu sắc làm nổi bật làn da.
- C. Chọn trang phục đắt tiền và nhiều phụ kiện lấp lánh.
- D. Chọn trang phục của các thương hiệu nổi tiếng.

Câu 33: Vì sao cần phân loại quần áo trước khi là?

- A. Để tiết kiệm thời gian khi ủi.
- B. Để là riêng từng nhóm quần áo theo loại vải với nhiệt độ phù hợp.
- C. Để tránh làm bẩn bàn là.
- D. Để làm cho quần áo có mùi thơm hơn sau khi ủi.

Câu 34: Để bảo quản quần áo len hoặc lụa được tốt nhất khi cất giữ lâu dài, bạn nên sử dụng thêm vật dụng nào sau đây trong tủ?

- A. Nước xả vải.
- B. Bột giặt.
- C. Viên chống ẩm hoặc gói hút ẩm.
- D. Bình xịt thơm quần áo.

Câu 35: Đây là lý do chính nên gói các loại quần áo ít dùng trong túi nylon?

- A. Để dễ tìm lại khi cần dùng đến.
- B. Để quần áo luôn phẳng phiu như mới.
- C. Để quần áo không bị phai màu theo thời gian.
- D. Để tránh ẩm mốc và gián, côn trùng làm hư hỏng.

Câu 36: “Người ta thiết kế công trình/ Tôi đây thiết kế áo mình, áo ta” nói về nghề nào dưới đây?

- A. Kỹ sư xây dựng
- B. Thiết kế thời trang
- C. Kinh doanh quần áo
- D. Kiến trúc sư

Câu 37: Để là quần áo may bằng chất liệu vải lụa, em sẽ lựa chọn kí hiệu nào trên bộ điều chỉnh nhiệt độ?

- A. SILK
- B. WOOL
- C. LINEN
- D. NYLON

Câu 38: Điền từ còn thiếu vào chỗ “...”

“Khi cấp điện cho đèn LED, bộ nguồn trong đèn sẽ biến đổi (1)... phù hợp với điện áp sử dụng của đèn và truyền dòng điện đến bảng mạch LED, làm đèn (2) ...”

- A. Nguồn điện cung cấp - tỏa nhiệt
- B. Nguồn điện cung cấp - phát sáng
- C. Điện năng - phát sáng
- D. Năng lượng - phát sáng

Câu 39: Nhà Hoa có 4 người: bố, mẹ, Hoa đang học lớp 6 và em gái đang học lớp 3. Chủ nhật, cả nhà đi siêu thị mua sắm và muốn mua một nồi cơm điện mới thay cho chiếc nồi cũ. Gia đình Hoa nên lựa chọn loại nào dưới đây?

- A. 220V - 700W - 1,8 lít
- B. 220V - 1 350W - 3,8 lít

C. 220V - 400W - 1 lít

D. 220V - 1 550W - 6,3 lít

☞ Chọn đáp án “Đúng” hoặc “Sai”

Câu 1: Chân váy bút chì và chân váy chữ A không giúp làm nổi bật phần eo.

A. Đúng

B. Sai

Câu 2: Người có vóc dáng quả lê (phần hông và đùi rộng hơn vai và ngực) nên ưu tiên lựa chọn váy có chi tiết bèo nhún hoặc họa tiết nổi bật ở phần thân dưới để tạo sự cân đối cho cơ thể.

A. Đúng

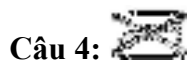
B. Sai



Câu 3: Đây là kí hiệu quần áo không được giặt:

A. Đúng

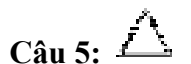
B. Sai



Câu 4: Đây là kí hiệu quần áo không được tẩy:

A. Đúng

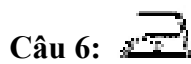
B. Sai



Câu 5: Đây là kí hiệu quần áo có thể sấy:

A. Đúng

B. Sai



Câu 6: Đây là kí hiệu chỉ là với nhiệt độ thấp:

A. Đúng

B. Sai

Câu 7: Em nên ủi quần áo ở nhiệt độ cao để đạt được hiệu quả nhanh nhất. A. Đúng B. Sai

Câu 8: Nên mặc quần áo được để khô tự nhiên mà không cần ủi. A. Đúng B. Sai

Câu 9: Việc đọc và làm theo hướng dẫn bảo quản trên nhãn mác của trang phục là một bước quan trọng để đảm bảo chúng được giữ gìn đúng cách. A. Đúng B. Sai

Câu 10: Việc giặt quần áo ngay sau khi mặc, đặc biệt là khi bị bẩn hoặc có mùi, giúp ngăn ngừa vết bẩn bám sâu và kéo dài tuổi thọ của trang phục. A. Đúng B. Sai

Câu 11: Phong cách cổ điển (Classic) thường hướng đến sự thanh lịch, trang nhã với các thiết kế vượt thời gian và chất liệu cao cấp.

A. Đúng

B. Sai

Câu 12: Phong cách thể thao (Sporty) chỉ phù hợp khi tham gia các hoạt động thể dục thể thao và không thể ứng dụng trong trang phục hàng ngày.

A. Đúng

B. Sai

Câu 13: Phong cách đường phố (Street Style) thường gò bó trong những quy tắc nhất định và ít thể hiện sự tự do, cá tính. A. Đúng B. Sai

Câu 14: Thời trang là một hiện tượng xã hội mang tính chất thay đổi và luôn cập nhật theo xu hướng.

A. Đúng

B. Sai

Câu 15: Đèn LED cần được lắp đặt ở nơi khô ráo, tránh ẩm ướt để đảm bảo tuổi thọ và an toàn điện.

A. Đúng

B. Sai

Câu 16: Trước khi ủi, bạn cần kiểm tra nhãn mác của quần áo để biết nhiệt độ ủi phù hợp với từng loại vải.

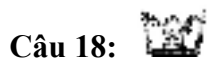
A. Đúng

B. Sai

Câu 17: Dáng người tam giác ngược nên tránh các mẫu váy có vai rộng vì chúng sẽ làm vai trông rộng hơn.

A. Đúng

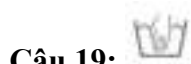
B. Sai



Câu 18: Đây là kí hiệu quần áo có thể giặt với nhiệt độ cao nhất là 70°C:

A. Đúng

B. Sai



Câu 19: Đây là kí hiệu quần áo không được giặt bằng tay:

A. Đúng

B. Sai

Câu 20: Sử dụng bàn ủi ở nhiệt độ cao không thể làm quần áo bị hư hỏng và phai màu.

A. Đúng

B. Sai

Câu 21: Việc sử dụng bàn ủi ở nhiệt độ thấp giúp giảm thiểu hư hỏng và vẫn làm mất các vết nhăn.

A. Đúng

B. Sai

Câu 22: Tính ứng dụng là một yếu tố không quan trọng trong thời trang, chủ yếu tập trung vào tính thẩm mỹ.

A. Đúng

B. Sai

Câu 23: Thời trang chỉ phản ánh sở thích cá nhân và không liên quan đến văn hóa hay bối cảnh xã hội.

A. Đúng

B. Sai

Câu 24: Máy xay có thể xay được tất cả các loại thực phẩm, kể cả đá lạnh và xương cứng, mà không lo bị hỏng lưỡi dao.

A. Đúng

B. Sai

*** TRẢ LỜI NGẮN ***

Câu 1: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Đối với các chi tiết nhỏ như cổ áo và tay áo, em có thể sử dụng.....của bàn ủi.

Câu 2: Sau khi quần áo đã được giặt xong và máy đã xả hết nước xả phòng và vắt ráo nước, em cần thực hiện hành động gì tiếp theo trước khi phơi?

.....
Câu 3: Nêu một lưu ý quan trọng khi giặt tay quần áo mỏng hoặc dễ bị hỏng.

.....
Câu 4: Trong quá trình ủi nên đưa bàn ủi dọc theo thân áo hay ngang thân áo?

.....
Câu 5: Em nên sử dụng loại xả bông nào khi giặt các loại vải lụa tơ tằm?

.....
Câu 6: Sau khi phân loại quần áo, nên ủi quần áo có chất liệu vải mỏng bằng nhiệt độ thấp trước hay quần áo có chất liệu vải dày bằng nhiệt độ cao trước?

.....
Câu 7: Đối với các loại vải có độ nhàu nhiều, trước khi là chúng ta cần làm gì?

.....
Câu 8: Khi giặt bằng tay, chúng ta cần ngâm quần áo trong nước xả phòng bao lâu trước khi giặt?

.....
Câu 9: Trên một đồ dùng điện gia đình có ghi 220V- 1000W. Em hãy cho biết ý nghĩa của các con số này.

.....
Câu 10: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Kí hiệu.....: vị trí đặt nhiệt độ bàn là phù hợp với nhóm quần áo may bằng vải len.

Câu 11: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Kí hiệu.....: vị trí đặt nhiệt độ bàn là phù hợp với nhóm quần áo may bằng vải lụa, tơ tằm.

Câu 12: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Chúng ta nên vệ sinh bóng đèn bằng.....

Câu 13: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Nút PULSE trên bộ phận điều khiển tốc độ xay là chế độ.....

Câu 14: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Không đặt đèn gần những chất dễ gây.....

Câu 15: Hãy nêu một việc quan trọng cần làm trước khi sử dụng cho bất kỳ đồ dùng điện mới mua nào để biết cách sử dụng.

.....
Câu 16: Khi lắp cối xay vào thân máy để chuẩn bị xay thực phẩm, em cần lưu ý điều gì?

.....
Câu 17: Trước khi bắt đầu ủi, em cần kiểm tra điều gì quan trọng trên quần áo để tránh làm hỏng chúng?

.....
Câu 18: Hãy nêu một hành động cần thiết thực hiện sau khi ủi xong quần áo để hạ nhiệt độ bàn ủi.

.....
Câu 19: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Sau khi máy giặt xong, lấy quần áo ra và..... hoặc sấy khô.

Câu 20: Công việc đầu tiên em cần phải làm trước khi phân loại quần áo trong quy trình giặt là gì?

.....
Câu 21: Hãy nêu một biện pháp an toàn quan trọng cần tuân thủ khi cắm điện cho bất kỳ đồ dùng điện nào.

.....
Câu 22: Sau khi ủi xong, em cần thực hiện hành động gì với bàn ủi để đảm bảo an toàn?

Câu 23: Để chuẩn bị ủi quần áo, em cần làm gì với bàn ủi sau khi cắm điện và trước khi đặt lên vải?

Câu 24: Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Sau khi rút phích cắm điện của bàn là ra khỏi ổ cắm điện, bàn là vẫn còn nóng một thời gian rồi mới nguội hoàn toàn. Đó đó, để tiết kiệm điện năng, ta có thể.....khi bàn là còn nóng.

*** TỰ LUẬN***

Câu 1: Khi làm việc nơi công sở nên chọn loại trang phục như thế nào?

Câu 2: Theo em, vì sao phải mặc đồng phục thể dục khi học thể dục?

Câu 3: Chúng ta cần cất giữ trang phục như thế nào?

Câu 4: Mẹ nhờ bạn A rút quần áo đang phơi và gấp gọn sau đó cất vào tủ hộ mẹ. Tuy nhiên, bạn A rút quần áo xuống không gấp gọn gàng, không lộn mặt phải của quần áo, không phân loại quần áo hay sử dụng thường xuyên mà chỉ vo tròn rồi cất vào tủ quần áo. Theo em bạn A làm thế là đúng hay sai? Vì sao?

Câu 5: Nêu nguyên lí làm việc của bàn ủi

Câu 6: Nêu nguyên lí làm việc của máy xay

Câu 7: Trang phục thay đổi theo từng thời kì phụ thuộc vào những yếu tố nào?

Câu 8: Tủ quần áo của em đã được sắp xếp như thế nào là khoa học, hợp lí?

Câu 9: Nêu nguyên lí làm việc của đèn led.

*** Lưu ý:**

Hình thức thi: trắc nghiệm và tự luận, thời gian làm bài 45 phút

Đề cương chỉ mang tính chất tham khảo, HS cần vận dụng liên hệ thực tế thêm.

❧ CHÚC CÁC EM ĐẠT KẾT QUẢ TỐT ❧